

Bản án số: 59/2025/HNGĐ-ST
Ngày 19 - 3- 2025
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Liêu Chí Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Công Đoàn.

Bà Nguyễn Kim Kết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 19 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 22/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2024 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Như Ý, sinh năm 2001; địa chỉ cư trú: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- **Bị đơn:** Anh Mạch Đồng Đ, sinh năm 1999; địa chỉ cư trú: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Chị Trần Như Ý trình bày: Chị Như Ý với anh Đ chung sống với nhau năm 2021, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T vào ngày 04/8/2023, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng dần phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, thậm chí anh Đ còn đánh chị, dù được gia đình hai bên hàn gắn nhưng anh Đ không sửa đổi mà ly thân từ cuối năm 2023 cho đến nay. Hiện tại chị không còn thương yêu anh Đ nên xin được ly hôn. Quá trình chung sống vợ chồng không có con chung, tài sản chung và nợ chung.

- Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Mạch Đồng Đ, nhưng anh Đ không có văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện của chị Như Ý, không tham gia hòa giải và xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Mạch Đồng Đ đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Chị Như Ý khai sau thời gian chung sống hạnh phúc thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, cãi nhau chủ yếu là do anh Đ ghen tuông vô cớ, từ đó vợ chồng mâu thuẫn, thậm chí anh Đ đánh chị, dù gia đình có hàn gắn nhưng anh Đ không sửa đổi mà sống ly thân hơn một năm nay, tự tạo cuộc sống riêng, không còn trách nhiệm với nhau. Anh Đ không có ý kiến phản đối, anh cũng không mong muốn hàn gắn quan hệ hôn nhân với chị Như Ý, thể hiện qua việc nhiều lần Tòa án triệu tập hòa giải và xét xử, anh đều không tham gia. Từ đó cho thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Như Ý, cho chị và anh Đ ly hôn là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Như Ý xác định không có, anh Đ không phản đối nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Do yêu cầu được chấp nhận nên chị Như Ý phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Như Ý. Cho chị Trần Như Ý được ly hôn với anh Mạch Đồng Đ.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Như Ý phải chịu 300.000 đồng. Chị Như Ý đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0002533 ngày 03/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, chị Như Ý đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Như Ý có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Liêu Chí Khanh

